

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAKRÔNG  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản số: 25/2021/HS-ST

Ngày: 24/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Văn Vĩnh Mỹ**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Hồ Thị Lan Phụng**

Ông **Nguyễn Văn Sơn**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Hồ Văn Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thương** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị, Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Đức T** (tên gọi khác C), sinh ngày 13 tháng 10 năm 1990, tại huyện T – tỉnh Q; Nơi cư trú: Khu phố 6, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Q; nghề Nghiệp: Không nghề; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang H, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967;

Tiền sự: Không; tiền án:

+ Ngày 15/6/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 48/2011/HSST. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 29/12/2015

+ Ngày 24/02/2017, Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt 05 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tại Bản án số 06/2017/HSST. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/9/2020

Bị cáo hiện đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị từ ngày 29/7/2021 đến nay. Có mặt.

Trước ngày Tòa án nhân dân huyện Đakrông mở phiên tòa, bị cáo T đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm về tội “*Trộm*

*cấp tài sản*” tuyên phạt 30 tháng tù, tại bản án số 141/2021/HS-ST ngày 09/12/2021 và Tòa án nhân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm về tội *“Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”* tuyên phạt 42 tháng tù, tại bản án số 23/2021/HS-ST ngày 14/12/2021.

*Bị hại:* Anh Hồ Văn Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lê Thị Hồng M, sinh năm 1985; địa chỉ: Khu phố 5, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

- Ông Lê Văn Th, sinh năm 1982; địa chỉ: Khu phố 5, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Anh Lê Nhật Tr, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố 3, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Bà Hồ Thị L, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Anh Hồ Văn H, sinh năm 2005; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Hồ Văn T, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 28/7/2021, Lê Đức T nảy sinh ý định đi trộm cấp tài sản, nên chuẩn bị 01 thanh kim loại hình chữ “L”, 01 cờ lê số 8, mượn xe mô tô 74C1-127.64 từ anh Lê Văn Th và rủ anh Lê Nhật Tr đi cùng. Khi đi, T nói với Tr là đi lên huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế để thăm bạn. Khi đến km 257 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận Thôn Pa Tầng, xã Đakrông, huyện Đakrông thì xe bị hỏng, nên T mở cốp xe lấy chai xăng 01 lít bị cáo mua trước đó đưa cho Tr cầm và bảo Tr giấu xe vào bụi cây bên đường. Sau đó, cả hai đi bộ ra hướng cầu treo Đakrông.

Đến khoảng 02 giờ 35 phút ngày 29/7/2021, cả hai đi đến đoạn đường ngang qua nhà ông Hồ Văn T, tại thôn Pa Tầng, xã Đakrông, huyện Đakrông, T nói với Tr *“Em đứng đợi ở đây, để anh vào xem thử coi rồi lấy xe về cho khỏe”*, Tr đi trước trả lời *“Thôi xe gì nữa”*. T nói tiếp *“Em cứ đứng đợi ở đây”* và đồng thời đi rẽ vào nhà ông Hồ Văn T. Tr không trả lời và không biết T đi vào nhà ông Hồ Văn T, nên tiếp tục đi ra hướng cầu treo Đakrông. Giờ này mọi người trong nhà ông Hồ Văn T đang ngủ, T lén lút tiến vào dưới gầm sàn nhà nơi để xe mô tô, dùng thanh kim loại hình chữ “L” và cờ lê số 8 cạy mở khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, sơn màu đen- bạc-vàng đồng, biển số 74K1- 071.26 của anh Hồ Văn Đ, thì bị bà Hồ

Thị L ở nhà đối diện nhà ông Hồ Văn T phát hiện, liền hô lớn “Trộm”, “Trộm”. T liền bỏ lại thanh kim loại chữ “L”, cầm cờ lê bỏ chạy ra đường Hồ Chí Minh. Tr đang đi ngoài đường nghe tiếng hô “trộm” liền bỏ chai xăng bên đường và chạy nấp vào bụi cây bên đường trốn. T chạy được khoảng 800 mét, thì bị người dân bắt quả tang.

Tại kết luận số 22/KL-Đg ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị kết luận: Xe mô tô 74K1-071.26 trị giá 31.500.000 đồng.

Cáo trạng số 22/CT-VKS-ĐKR ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Lê Đức T, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông phát biểu lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Đức T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 15, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đức T từ 27 đến 33 tháng tù;

về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả cho bị cáo 01 điện thoại Nokia; tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại chữ “L” và 01 cờ lê số 08. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như các tài liệu trong hồ sơ thể hiện, nhất trí với tội danh, các điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông đề nghị áp dụng và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 02 giờ 35 phút ngày 29/7/2021, sau khi bị cáo T cùng Tr giấu xe mô tô 74C1- 127.64 bị hỏng vào bụi cây bên đường, cả hai cùng đi bộ quay trở lại theo hướng ra cầu treo Đakrông. Trên đường đi đến Km 254 gần nhà ông Hồ Văn T, T đi sau nói với Tr “*Em đứng đợi ở đây, để anh vào xem thử coi rồi lấy xe về cho khỏe*”, Tr trả lời

“*Thôi xe gì nữa*”, T nói tiếp “*Em cứ đứng đợi ở đây*” và đi rẽ vào nhà ông Hồ Văn T, lén lút tiến vào dưới gầm sàn nhà nơi để xe mô tô, dùng thanh kim loại hình chữ “L” và cờ lê số 8 cạy mở khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, sơn màu đen-bạc-vàng đồng, biển số 74K1- 071.26 của anh Hồ Văn Đ, thì bị người dân phát hiện truy bắt được bị cáo T, giao Công an xử lý.

Tại kết luận số 22/KL-Đg ngày 02/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị kết luận: Xe mô tô 74K1-071.26 trị giá 31.500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Lê Đức T đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Mặt khác tại bản án số 06/2017/HSST, ngày 24/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt bị cáo Thịnh 05 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 và áp dụng thêm tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/9/2020 chưa được xóa án tích, tiếp tục cố ý phạm tội này, nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điểm g khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự quy định:

1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 triệu đồng đến dưới 50.000.000 đồng...thì bị phạt...*

2. *Phạm tội một trong trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm: g) *Tái phạm nguy hiểm.**

Cáo trạng số 22/CT-VKS-ĐKR ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Đức T về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là một thanh niên trẻ có sức khỏe, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, gia đình có điều kiện cho bị cáo học hành, nghề nghiệp, nhưng vì chày lười học tập, không chịu lao động, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã nhiều lần phạm tội đã bị các Tòa án xử tuyên phạt với các mức án nghiêm khắc, sau khi chấp hành xong các hình phạt, bị cáo phải thấy đó là bài học đắt giá cho hành vi phạm tội của mình để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Nhưng mới chấp hành xong hình phạt tù chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục cố ý phạm tội mới.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội tại các địa phương. Vì vậy, cần xử phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng xã hội một thời gian tương xứng hành vi phạm tội để giáo dục, cải tạo bị cáo T trở thành người lương thiện có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo bị người dân phát hiện và ngăn chặn kịp thời nên bị cáo chưa lấy được tài sản thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố của bị cáo người làm bảo vệ tổ dân phố đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác bảo đảm an ninh trật tự dân phố nên được Bộ Công an tặng bằng khen và nhiều giấy khen. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng: điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Hiện tại bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 29/7/2021 đến nay, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Đối với Lê Văn T là người cho bị cáo mượn xe mô tô SYM Atila biển số 74C1- 127.64 và Lê Nhật Tr là người chở bị cáo lên thôn Ba Tầng xã Đakrông, nhưng hai người hoàn toàn không biết gì về ý đồ, mục đích, hành vi lấy trộm xe mô tô của bị cáo. Nên T và Tr không có dấu hiệu phạm tội, không xem xét trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Winner X, biển số 74K1- 071.26 và xe mô tô nhãn hiệu SYM Atila, biển số 74C1- 127.64, tại giai đoạn điều tra Công an huyện Đakrông đã xử lý trả cho các chủ sở hữu đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen, loại bàn phím số đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 thanh kim loại hình chữ “L” và 01 Cờ lê số 8 làm bằng kim loại màu sáng trắng là các công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra được thể hiện trong hồ sơ người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo sau khi nhận lại tài sản các xe mô tô, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 15, 38, điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Đức T (C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Xử phạt bị cáo Lê Đức T 36 ( Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/7/2021.

**2. Về vật chứng:** - Trả cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh đen, loại bàn phím số đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 Thanh kim loại hình chữ “L”, hai đầu thanh kim loại được đập dẹp, có chiều dài 23,5cm, một đầu dài 04 cm và 01 Cờ lê làm bằng kim loại màu sáng trắng, một bên mặt có dập ký hiệu “8YETI USA Standard 8”, bên còn lại dập ký hiệu “8 CHROME VANNADIUM 8” đã qua sử dụng.

Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

**3. Về án phí:** Bị cáo Lê Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan quyền và nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Đakrông;
- Công an huyện Đakrông;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;

**Văn Vĩnh Mỹ**